

Số: 208/KH-AN

Gò Vấp, ngày 30 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học 2024 - 2025

Thực hiện Công văn số 987/GDDĐT-PT ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp về việc Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 - 2025.

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường Trung học cơ sở An Nhơn xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

I. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Trên địa bàn Phường 6 quận Gò Vấp có 05 trường công lập ở tất cả các cấp học (cấp THCS có trường THCS An Nhơn); ngoài ra còn có 05 trường dân lập, tư thục và 05 nhóm lớp mẫu giáo độc lập tư thục, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân Phường; tỷ lệ học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở học 02 buổi/ngày đạt 61%.

Đội ngũ giáo viên được quan tâm bồi dưỡng chuẩn hóa, khuyến khích tự học, tự rèn; ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, chú trọng giáo dục toàn diện cho học sinh về đạo đức, lý tưởng, kỹ năng sống, nâng cao chất lượng dạy và học.

Toàn phường phấn đấu đến năm 2025 có 100% học sinh lớp 1, 80% học sinh tiểu học và 60% học sinh trung học cơ sở học 2 buổi/ngày.

Ủy ban nhân dân Phường thường xuyên củng cố, nâng chất hoạt động Hội đồng giáo dục; Trung tâm học tập cộng đồng và công tác khuyến học, khuyến tài luôn được quan tâm; phối hợp các trường học tổ chức truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật bảo vệ trẻ em, chống xâm hại tình dục, quan tâm và hỗ trợ đặc biệt đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ bị ảnh hưởng HIV/AIDS, khuyết tật...

Hội Khuyến học phường kiên trì đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ và cộng đồng. Hội Khuyến học phường "6 có" với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập và đã từng bước trở thành một phong trào quần chúng rộng khắp, mang lại nhiều lợi ích thiết thực, nhất là tạo cơ hội học tập cho mọi người, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hoá - xã hội trên địa bàn Phường.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Bối cảnh bên ngoài

a) Thời cơ

Ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo đã tạo ra nhận thức căn bản về đường lối đổi mới giáo dục và dạy học cho giáo viên (GV) nhà trường.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường về thực hiện nhiệm vụ dạy học, giáo dục.

Sự phát triển của công nghệ thông tin, truyền thông, chuyển đổi số giúp cho học sinh

6	12	646	319	646	0	12	54	2	9	7
7	14	668	303	668	0	8	48	4	4	0
8	14	686	335	686	0	19	49	0	9	4
9	9	460	201	460	0	6	51	0	4	0
Cộng	49	2460	1158	2460	0	45	51	6	26	11

2.4. Số liệu đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

a) Giáo viên:

Stt	Bộ môn	Tổng số	Nữ	Tình trạng tổ chức - Trình độ chuyên môn				
				HĐ LV	HĐ LĐ	Trên ĐH	Đại học	Cao đẳng
1	Văn	14	13	14		1	13	
2	Lịch sử	2	2	2			2	
3	Địa lý	6	5	6			6	
4	GDCD	3	3	3			3	
5	Tiếng Anh	11	10	11			11	
6	Toán	14	9	14		2	12	
7	Vật lý	7	2	7		1	6	
8	Hoá học	6	2	6			6	
9	Sinh học	6	1	6			6	
10	Công nghệ	4	4	4			4	
11	Tin học	3	2	3			3	
12	Nhạc	1	0	1			1	
13	Mỹ thuật	2	1	2			2	
14	Thể dục	6	0	6			6	
Tổng cộng		85	54	85		4	81	

b) Cán bộ quản lý, nhân viên: (Ban Giám hiệu và tổ Văn phòng):

Stt	Bộ phận	Tổng số	Nữ	Tình hình tổ chức - Trình độ chuyên môn					
				HĐ LV	HĐ LĐ	Trình độ chuyên môn			
						>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Ban Giám hiệu	3	1	3			3		
2	TPT Đội	1		1			1		
3	Kế toán	1	1	1			1		
4	Thủ quỹ	1	1	1			1		
5	Văn thư	1		1			1		
6	Thư viện	1	1	1				1	
7	Y tế	0							

8	Bảo vệ	4			4			4 (PT)	
9	Phục vụ	4	4		4			4 (PT)	
10	Cấp dưỡng	7	6		7			7 (PT)	
11	CNTT- Học vụ	1	1	1				1 (Tr C)	
12	TB - THTN	0	0						
13	Hỗ trợ GDKT	1	1	1			1		
Tổng cộng		25	16	10	15		7	2	16

2.5. Về cơ sở vật chất.

- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, trang thiết bị được sửa chữa, mua sắm bổ sung đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học, giáo dục.

- Nhà trường tiếp tục cho mua sắm bổ sung đầy đủ các trang thiết bị cần thiết phục vụ cho công tác dạy học, giáo dục.

- Tổng số phòng học: **49**. Trong đó: Phòng học đúng qui cách: **37**; Phòng học không đúng qui cách: **12**.

- Các phòng chức năng:

	P.Thiết bị	TH.Sinh	TH.Lý	TH.Hóa	P.Vi tính	P. Thư viện
Số lượng	1	1	1	1	2	1
Diện tích (m ²)	21,6	64	64	64	140	160

- Thiết bị nghe nhìn:

Đơn vị tính	Projector	Máy vi tính	Cassette	LCD	Máy chiếu vật thể	Active Board	Đầu DVD, VCD
Cái	3	105	15	45	1	1	1

II. NHIỆM VỤ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Nhiệm vụ chung

Thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ XII, các Chương trình, Đề án của Thành phố và nhiệm vụ chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, phát huy vai trò tích cực, chủ động của nhà trường trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đồng thời gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Thực hiện CT GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục; kiên trì mục tiêu giúp HS phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục theo phương châm kế thừa các nguyên lý giáo dục nền tảng như “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”, “Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội”.

Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy và học.

Thực hiện tốt công tác cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT

GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

Tập trung bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học.

Thực hiện công tác quản lý, quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả; thực hiện các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, phù hợp thực tiễn. Chuẩn bị tốt cho việc đánh giá, tổng kết triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giai đoạn 2020 - 2025.

Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục THCS; chú trọng triển khai đổi mới lớp 9 bảo đảm chất lượng; thực hiện tốt việc đánh giá HS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, trong đó, thực hiện tốt việc kiểm tra, đánh giá HS lớp 9 chuẩn bị thi tuyển sinh vào lớp 10 phù hợp quy định.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh của các tổ chức, đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà trường nhằm hướng đến sự ổn định, phát triển của đơn vị; hoàn thiện các nội quy, quy chế tổ chức quản lý, quản trị nhà trường.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện; cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

Ban lãnh đạo nhà trường khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

2.2. Thực hiện đúng trách nhiệm của Hội đồng trường. Hội đồng trường đóng góp ý kiến giúp hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục; quyết định các nội dung, nhiệm vụ giúp nhà trường đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu trong quá trình phát triển; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục. Hội đồng trường ban hành nghị quyết, huy động nguồn lực, giao nhiệm vụ cho hiệu trưởng thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng cho các tổ chức cá nhân điển hình thi đua thực hiện Công trình 50 trường học số chào mừng Kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025).

2.3. Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng thông qua việc thông tin, tuyên truyền Văn bản hợp nhất Luật Phòng chống tham nhũng, Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 - 2014.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Văn bản số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06/12/2013 của Bộ GDĐT về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 137/2009/QĐ-TTg ngày 02/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đưa nội

SỞ
GIANG
HỌC
NH
7 ★

dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng trong các cơ sở giáo dục trung học.

Thực hiện tốt Kế hoạch số 103/KH-BGDĐT ngày 12/3/2018 của Bộ GDĐT về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng của Bộ GDĐT và đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy (năm 2018).

2.4. Tiếp tục thực hiện phổ cập giáo dục THCS theo Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

2.5. Thực hiện các Kế hoạch, đề án của Thành phố:

Thực hiện đạt tiến độ qui định trong Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29/6/2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025.

Thực hiện Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 - 2030 (Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

Thực hiện Kế hoạch số 1270/KH-SGDĐT ngày 24/5/2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế.

Thực hiện Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030” có kế hoạch, lộ trình thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ đạt được trong năm 2024 để tiến tới hoàn thành nhiệm vụ được giao vào năm 2025.

Tham dự các Hội nghị, Hội thảo đề xuất các giải pháp khắc phục các hạn chế, khó khăn trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ thực hiện các Đề án.

Tổ tiếng Anh thực hiện tốt các chương trình, Đề án Tiếng Anh của Bộ GDĐT và của Thành phố; xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh, khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học THCS bộ môn Tiếng Anh (Spark, Smart Time, Access, I Learn Smart World...) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT- GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ.

Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh. Thực hiện hiệu quả hoạt động đồng giảng có giáo viên nước ngoài.

Giáo viên bộ môn Tin học lồng ghép kiến thức cơ bản về AI trong các bài học, chủ đề dạy học. Căn cứ vào nội dung, yêu cầu cần đạt cụ thể trong Chương trình GDPT tổng thể và bộ môn, giáo viên bổ sung, cập nhật kiến thức liên quan việc ứng dụng AI trong một số lĩnh vực cuộc sống.

2.6. Xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường, triển khai thực hiện tốt CT GDPT 2018.

Thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới ở lớp 9; tiếp tục thực hiện Văn bản số 1652/SGDĐT-GDTrH ngày 10/4/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn

triển khai thực hiện CT GDPT 2018; tăng tỉ lệ học sinh học 2 buổi/ngày theo văn bản số 2848/GDDĐT-TrH ngày 06/9/2019 của Sở và đảm bảo cho tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa sử dụng trong học tập và tự học.

Thực hiện tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác theo hướng dẫn của Ngành.

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; linh hoạt triển khai giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của nhà trường (nếu có).

Thực hiện định hướng về dạy học môn Khoa học tự nhiên và môn Lịch sử và Địa lí:

*** Với môn Khoa học tự nhiên:**

- Giáo viên tham gia các khóa học tập nâng cao nghiệp vụ về phương pháp dạy học hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng thiết kế các bài học thực hành, thí nghiệm.

- Nhà trường khuyến khích giáo viên tham gia các dự án hay các sáng kiến nhỏ, chia sẻ kinh nghiệm và sáng kiến trong giảng dạy; tạo điều kiện cho giáo viên cùng nhau học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, giải quyết các vấn đề chung.

- Giáo viên liên kết kiến thức lý thuyết với các vấn đề thực tế, khuyến khích học sinh tìm hiểu và giải quyết các vấn đề trong cuộc sống; tăng các nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, giúp học sinh hình thành ý thức trách nhiệm với môi trường, cộng đồng.

- Giáo viên sử dụng các phần mềm, ứng dụng, trang web giáo dục để tạo ra các bài học sinh động, hấp dẫn.

- Giáo viên tổ chức các hoạt động thực hành, thí nghiệm: Tạo điều kiện cho học sinh được tự tay làm các thí nghiệm, khám phá các hiện tượng khoa học.

- Khuyến khích học tập hợp tác: Tổ chức các hoạt động nhóm, dự án để phát triển kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp và giải quyết vấn đề.

- Trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ thí nghiệm: Đảm bảo các phòng thí nghiệm có đủ thiết bị, dụng cụ để phục vụ cho việc dạy và học.

- Tổ chức các câu lạc bộ khoa học: Tạo điều kiện cho học sinh yêu thích khoa học được tìm tòi, khám phá và phát triển năng khiếu.

- Tham gia các cuộc thi khoa học: Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi khoa học cấp trường, cấp quận huyện và cấp thành phố.

- Tổ chức các chuyến tham quan, thực tế: Giúp học sinh hiểu rõ hơn về các kiến thức đã học và liên hệ với thực tế cuộc sống.

- Thường xuyên đánh giá chất lượng giáo dục: Sử dụng các công cụ đánh giá đa dạng để đánh giá hiệu quả của quá trình dạy và học.

- Lắng nghe ý kiến phản hồi từ học sinh, giáo viên, phụ huynh và xã hội: Tiếp thu ý kiến đóng góp để điều chỉnh và hoàn thiện chương trình, phương pháp dạy học.

*** Với môn Lịch sử và Địa lí:** Thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của văn bản

5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ (về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp).

Nhà trường sử dụng các công cụ đánh giá đa dạng để đánh giá hiệu quả của quá trình dạy và học; lắng nghe ý kiến phản hồi từ học sinh, giáo viên, phụ huynh và xã hội để tiếp thu ý kiến đóng góp để điều chỉnh và hoàn thiện chương trình, phương pháp dạy học; xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ (quy chế tổ chức; đề kiểm tra xây dựng theo ma trận, đặc tả đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá). Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 7, lớp 8, lớp 9 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập và điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

Tiếp tục thực hiện giảng dạy môn Tin học theo CT GDPT 2018 và thực hiện kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế.

Thực hiện văn bản số 1950/SGDĐT-GDTrH ngày 25/4/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn.

Tổ tiếng Anh thực hiện tốt các chương trình, Đề án tiếng Anh của Bộ GDĐT và của Thành phố; xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học trung học cơ sở bộ môn Tiếng Anh để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT.

Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh; khuyến khích học sinh tham gia thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

Thực hiện Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo đúng quy định của CT GDPT 2018; phân công giáo viên phù hợp với chuyên môn; trong tổ chức hoạt động có quy mô theo khối lớp hoặc toàn trường cần phân công, xác định nhiệm vụ của từng giáo viên được phân công. Phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình HĐ TN, HN.

2.7. Thực hiện công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng:

Thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

2.8. Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

Thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học, vận dụng có hiệu quả và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp.

Tổ chức cho học sinh nghiên cứu khoa học, giáo viên thực hiện bài giảng e-learning tương tác theo chương trình môn học thuộc chương trình GDPT (phân công các tổ, nhóm

chuyên môn và quy định cách thức phê duyệt học liệu số để xây dựng kho học liệu số theo CT GDPT 2018 cho các môn học, nội dung giáo dục thuộc lớp 9 đến tháng 12/2024).

2.9. Thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục, xây dựng trường học có chất lượng giáo dục tiên tiến và hội nhập; làm tốt công tác đào tạo học sinh giỏi, phát hiện và bồi dưỡng học sinh theo định hướng phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao cho quận Gò Vấp và Thành phố.

Quan tâm phát hiện học sinh có tư chất thông minh, có kỹ năng tự học, yêu thích và có kỹ năng nghiên cứu khoa học, có kết quả xuất sắc trong học tập, có năng khiếu đặc biệt để nâng cao giáo dục mũi nhọn; giáo dục học sinh giỏi thành người có lòng yêu nước, tinh thần vượt khó, tự hào, tự tôn dân tộc, có khả năng tự học, nghiên cứu khoa học và sáng tạo, có sức khỏe tốt để tiếp tục đào tạo thành nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội.

Huy động nguồn trí tuệ, sức sáng tạo của GV trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học thúc đẩy khả năng tự học, học theo hướng dẫn và hướng đến học tập suốt đời cho người học.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động dạy học kết hợp trực tiếp với dạy học hệ thống quản lý học tập LMS và học liệu số e-learning tương tác theo văn bản số 3005/SGDDT-GDTrH ngày 12/6/2023 của Sở về việc hướng dẫn xây dựng và thực hiện học liệu số; xây dựng các khóa học trực tuyến làm nền tảng để hoàn thiện kho học liệu số góp phần xây dựng xã hội học tập trên nền tảng của công nghệ truyền thông, mạng internet.

Nhà trường thực hiện các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi.

Nhà trường tiếp tục các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; thực hiện bài học STEM ở các môn khoa học tự nhiên (theo văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ).

*** Chỉ tiêu:**

Bộ môn	Năm học 2023 - 2024				Năm học 2024 - 2025	
	Chất lượng bài KT ĐG cuối kỳ II (% $\geq 5,0$)		TBM Cả năm (% $\geq 5,0$)		Chỉ tiêu (%)	
	Chỉ tiêu	Thực hiện	Chỉ tiêu	Thực hiện	Bài KTĐG cuối kỳ $\geq 5,0$	TBM cả năm $\geq 5,0$
Toán	90	88.4	92	95.7	90	92
Văn	90	93.6	92	97.2	90	92
Anh	90	97.8	92	98.2	90	92
Hóa	90	95.6	92	99.0		
Lý	93	98.1	96	99.8		
Sinh	93	98.8	96	99.2		
Địa	93	96.7	96	99.6		
Sử	96	99.2	98	100		
GDCD	96	98.9	100	99.8	96	100

Công nghệ	96	99.8	100	100	96	100
Tin	96	99.3	98	100	96	98
(Nhạc, MT) Nghệ thuật (K6,7,8)	100	100	100	100	96	100
Thể dục	100	100	100	100	100	100
GDDP	96	100	98	100	96	100
HĐ TN, HN	96	99.9	98	100	96	100
KHTN	93	99.1	95	99.7	93	95
Lịch sử và Địa lý	93	97.1	95	99.2	93	95
Học sinh TN THCS			100	100		100
Hiệu suất đào tạo			94	91		94
HS nghỉ bỏ học			≤ 0,8	0.8		≤ 0,8
Hạnh kiểm khá, tốt.			98	99.4		98
Học lực (TB trở lên)			98	99.1		98
Học lực Khá: 40%, Giỏi: 30%			Khá: 40 Giỏi: 30	Khá: 36.3 Giỏi: 50.7		70
Lên lớp thẳng			98	99.1		98
HSG cấp quận, TP			Đạt 12	Quận: 18 TP: 3		Đạt 18
HS Trúng tuyển lớp 10 CL/HS TN THCS			≥ 70%	68.7%	70%	≥ 70%
Kiểm tra GV đạt YC trở lên			100%			100%
GV dạy Giỏi cấp trường	2	1	80%/tổng số GV thi			80%/tổng số 05 GV dự thi
GV dạy Giỏi cấp Quận	3	2	66.6%/tổng số GV thi			50%/tổng số 03 GV dự thi
GV dạy Giỏi cấp Thành phố	0	0	50%/tổng số GV thi			
GVCN Giỏi cấp trường	0	0	50%/tổng số GV thi			50%/tổng số GV thi
GVCN Giỏi cấp Quận	0	0	50%/tổng số GV thi			50%/tổng số GV thi
Dự giờ hỗ trợ đồng nghiệp			100%	100%	100%	100%
SH Tổ-Nhóm			Đúng QĐ	Đúng QĐ		Đúng QĐ

Thao giảng tổ			Đúng QĐ	Đúng QĐ		Đúng QĐ
Soạn giáo án có chất lượng			Đúng QĐ	Đúng QĐ		02 GA/môn/ Học kỳ.
Tổ xuất sắc			6			8
Tổ tiên tiến			2			0
Chuyên đề/tổ			2			2
Thao giảng cấp trường			0			2
Thao giảng cấp Quận			3	3		3
Xếp loại CM			A ¹	A ²		A ¹

*** Chỉ tiêu thi đua của các bộ phận:**

Stt	Nội dung thực hiện	Chỉ tiêu phấn đấu NH 2023 - 2024	Chỉ tiêu đạt được NH 2023 - 2024	Chỉ tiêu phấn đấu NH 2024 - 2025
1	- CB-GV-NV đạt danh hiệu Lao động TT.	90%	90%	90%
2	- Đăng ký sáng kiến kinh nghiệm, NCKH.	04	04	05
3	- Viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.	100%	85%	100%
4	- Viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	7	5	6
5	- Chiến sĩ thi đua cơ sở/ tổng số CB-GV-NV.	4/102	4/102	5/110
CÁC ĐOÀN THỂ				
1	- Chi bộ	Hoàn thành xuất sắc	Hoàn thành xuất sắc	Hoàn thành xuất sắc
2	- Công đoàn	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh
3	- Chi đoàn	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
4	- Liên đội	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
TẬP THỂ				
1	- Tập thể Lao động Tiên tiến cấp Quận.	x	x	x
2	- Tập thể Lao động Xuất sắc cấp Quận.	x	x	x
CÁC BỘ PHẬN				
1	- Chuyên môn	A ¹	A ²	A ¹
2	- Tổ chức	A ¹	A ¹	A ¹
3	- Thanh tra	A ¹	A ²	A ¹
4	- Thư viện	A ¹	A ¹	A ¹

5	- Thiết bị	A ¹	A ²	A ¹
6	- Y tế	A ¹	A ²	A ¹
7	- Bồi dưỡng giáo dục	A ¹	A ²	A ¹
8	- Tài vụ	A ¹	A ²	A ¹
9	- Tổ chức quản lý	A ¹	A ²	A ¹
10	- Pháp chế	A ¹	A ²	A ¹
11	- CTVP- CCHC	A ¹	A ²	A ¹
12	- CTTT	A ¹	A ¹	A ¹
13	- Thi đua	A ¹	A ¹	A ¹
	* Xếp loại chung	A¹	A²	A¹

III. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục.

* Khung kế hoạch thời gian năm học: Thực hiện theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của UBND Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học:

- Học kì I: Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 11/01/2025 (18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác).

- Học kì II: Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 24/5/2025 (17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác).

- Xét tốt nghiệp THCS: trước ngày 30/6/2025.

- Thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục trong tuần:

1.1. Bảng tổng hợp số tiết theo CT GDPT 2018:

Nội dung giáo dục	KHỐI 6, 7		KHỐI 8, 9		
			Số tiết/ năm học	HKI	HKII
	Số tiết/ năm học	Số tiết/ tuần		Số tiết/ năm học	Số tiết/ tuần
Môn học bắt buộc					
Ngữ văn	140	4	140	4	4
Toán	140	4	140	4	4
Ngoại ngữ 1	105	3	105	3	3
Giáo dục công dân	35	1	35	1	1
Lịch sử và Địa lí	105	3	105	3	3
Khoa học tự nhiên	140	4	140	4	4

Công nghệ	35	1	52	K8: 1; K9: 2	K8: 2; K9: 1
Tin học	35	1	35	1	1
Giáo dục thể chất	70	2	70	2	2
Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	70	2	70	2	2
Hoạt động giáo dục bắt buộc					
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	3	105	3	3
Nội dung giáo dục của địa phương	35	1	35	1	1
Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)	1015	29	1032	(1032)	(1032)
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)	29	29	29,5	29 (30)	30 (29)

1.2. Nội dung giáo dục:

- Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1; Giáo dục công dân; Lịch sử và Địa lí; Khoa học tự nhiên; Công nghệ; Tin học; Giáo dục thể chất; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

- Nhà trường chưa có giáo viên dạy bộ môn Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 2 nên chưa thực hiện dạy các môn học tự chọn.

2. Hoạt động củng cố, tăng cường.

2.1. Dạy buổi 2 (các môn văn hóa; KNS; đọc sách; năng khiếu ...).

* Các môn dạy buổi 2/số tiết:

Môn	Khối 6		Khối 7		Khối 8	Khối 9
	Thường	Ismart, IC3	Thường	Ismart, IC3		
Anh văn giao tiếp	1		1		1	1
Tiếng Anh Ismart		4		4		
Tin học QT- IC3		2		2		
Kỹ năng sống	1	1	1	1	1	1
Đọc sách Thư viện	1	1	1	1	1	1
Đọc sách Văn	1	1	1	1	1	
Năng khiếu	1	1	1	1	1	1
Anh- Listening	1	1	1	1	1	1
Anh buổi 2	1	1	1	1	1	1

Toán buổi 2	2	2	2	2	2	2
Văn buổi 2	1	1	1	1	1	2
KHTN	1	1	1	1	1	1
Tổng cộng	11	16	11	16	11	11

2.2. Bồi dưỡng HS giỏi.

a) Mục tiêu: Có HS đạt thành tích cấp quận (15 HS), cấp thành phố (05 HS).

b) Biện pháp:

- Nhà trường thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng HSG trong nhà trường với 06 môn: Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa và Khéo tay kỹ thuật.

- Giáo viên thực hiện Bồi dưỡng HSG các môn Văn, Toán, Anh, Hóa lớp 9 từ tháng 8/2024, Khéo tay kỹ thuật từ tháng 12/2024 theo Lịch sau:

STT	HỌ VÀ TÊN GV	MÔN	LỚP	THỨ	TIẾT	BUỔI
1	Đặng Xuân Thọ	Toán	9	7	1-3	S
2	Trần Thị Hồng Nga	Toán	9	7	2-4	C
3	Nguyễn Thị Hồng Gấm	Văn	9	7	1-3	S
4	Nguyễn Thị Ngọc Thơ	Văn	9	7	2-4	C
5	Phan Thị Ngọc Bích	Hóa	9	7	1-3	S
6	Nguyễn Thế Cường	Hóa	9	7	2-4	C
7	Lê Thị Như Lan	Anh	9	7	1-3	C
8	Lê Ngọc Cẩm Vân	Anh	9	7	2-4	S
9	Lê Thị Kim Cúc	Lý	9	7	1-3	S
10	Huỳnh Thị Ngọc Ngoan	Lý	9	7	2-4	C
11	Lai Thị Bích Liên	KTKT	6789	7	1-3	S
12	Nguyễn Thế Cường	KTKT	6789	7	2-4	C

- Nhóm GV môn Công nghệ thực hiện bồi dưỡng cho HS tham gia dự thi Khéo tay kỹ thuật theo kế hoạch.

2.3. Phụ đạo HS yếu.

a) Mục tiêu: Lấy lại kiến thức cơ bản của từng bộ môn cho đối tượng HS yếu, kém.

b) Biện pháp:

- Nhà trường thực hiện Kế hoạch phụ đạo HSY nhằm ôn tập, củng cố, luyện tập các dạng bài tập phù hợp với đối tượng HSY, trang bị cho HSY kiến thức cơ bản và kỹ năng làm bài trước các bài kiểm tra theo kế hoạch.

- Mỗi GV thực hiện hoạt động phụ đạo HSY trong tiết dạy học trên lớp: Thể hiện nội dung dạy Phụ đạo trong Bài soạn (giáo án).

- Tổ chức thành các lớp dạy ở các môn theo TKB phụ đạo của nhà trường:

++ Môn Toán: tổ chức phụ đạo cho HS vào các ngày thứ 7 hàng tuần.

++ Đối với các môn còn lại: GV chủ động báo với HS Lịch dạy vào tiết cuối buổi học và tổ chức cho HS ôn bài đầu giờ vào các tuần trước khi KTĐG cuối kỳ.

++ Thời gian thực hiện phụ đạo: Từ ngày 07/10/2024 đến 19/4/2025 (khi có HS diện phải Kiểm tra lại từng môn: GV phụ đạo đến trước ngày HS kiểm tra lại).

++ Số tiết phụ đạo: tối thiểu 2 tiết/tuần/môn.

- Ban lãnh đạo theo dõi, thống kê tiến độ, kết quả ... thực hiện kế hoạch của GV và tình hình chuyên cần, sự tiến bộ của HS ở các lớp Phụ đạo HSY.

- GVBM thực hiện dạy Phụ đạo theo Lịch sau:

STT	HỌ VÀ TÊN GV	MÔN	LỚP	THỨ	TIẾT	BUỔI
1	Trương Hữu Phúc	Toán	8	7	2-4	S
2	Đặng Xuân Thọ	Toán	9	7	2-4	S
3	Trần Thị Hồng Nga	Toán	9	7	2-4	S
4	Mai Huỳnh Cang	Toán	6,7	7	1-4	S
5	Lương Hoàng Oanh	Toán	7,8	7	1-4	S
6	Hà Thị Minh	Toán	7	7	1-2	S
7	Huỳnh Thị Hồng Loan	Toán	9	7	1-3	S
8	Nguyễn Phượng Hoàng	Toán	8	7	1-2	S
9	Huỳnh Thái Sơn	Toán	6	7	1-3	S

3. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

3.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Chào mừng năm học mới	Triển khai chương trình Năm học mới	Tập trung	Tuần 1	BGH, CTCD, BTCĐ, TPT	GVCN, CMHS
Tháng 10	Chăm ngoan học giỏi	Triển khai các hoạt động Đội cả năm học. Chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10).	Tập trung	Tuần 1,4	BGH, TPT	BCH LD, BCH CĐ
Tháng 11	Tôn sư trọng đạo	Hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam. Thực hiện ôn tập, kiểm tra giữa kì 1.	Tập trung	Tuần 3	HT, CTCD, TPT, BTCĐ	GVCN, CMHS
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Chào mừng ngày thành lập QĐNDVN (22/12). Kiểm tra cuối học kỳ I	Tập trung	Tuần 1,2,3	BGH, CTCD, BTCĐ, TPT	BCH LD, BCH CĐ
Tháng 01 + 02	Mừng Đảng - Mừng xuân	Kỷ niệm ngày thành lập ĐCSVN 3/2. Sơ kết HK I.	Sân trường: tuyên truyền.	Tuần 2,4	HT- BTCB CTCD, TPT, BTCĐ	

Tháng 3	Tôi người Đoàn viên TNCS HCM	Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ (08/03), ngày thành lập Đoàn 26/3. Thực hiện ôn tập, kiểm tra giữa kì 2.	Sân trường: tuyên truyền.	Tuần 4	BGH, BTCĐ, TPT	GVCN, học sinh
Tháng 4	Hòa bình và hữu nghị	Kỷ niệm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4, ngày Quốc tế Lao động 1/5. Xây dựng kế hoạch ôn tập, chuẩn bị kiểm tra cuối năm học.	SHNK Kỷ niệm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4 - ngày Quốc tế Lao động 1/5.	Tuần 1, 2, 3	BGH, CTCĐ, BTCĐ, TPT	GVCN, học sinh
Tháng 5	Bác Hồ kính yêu	Kỷ niệm ngày sinh nhật Bác Hồ 19/5. Kiểm tra và đánh giá kết quả học tập cuối năm học.	Liên hoan CNBH	Tuần 2,3,4	BGH, CTCĐ, BTCĐ, TPT	GVCN, học sinh

3.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu người học và trong thời gian HS học bán trú tại trường.

TT	Nội dung	Hình thức Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm
1	Máy tính cầm tay	CLB	K9	14g30 - 17g00 (Thứ 7)	Phòng Tin 1
2	Thẻ đục thẻ thao	CLB	K6,7,8,9	16g30 - 17g30 (Thứ 2 -6)	Sân trường
3	Khéo tay KT	CLB	K6,7,8,9	15g00 - 17g00 (Thứ 7)	Thiết bị, Thư viện
4	Khoa học tự nhiên	CLB	K6,7,8,9	15g00 - 17g00 (Thứ 7)	Thiết bị

3.3. Các hoạt động giáo dục tập thể khác (ngoại khóa, tham quan học tập trải nghiệm...).

a) Mục tiêu: HS nhà trường được tham gia ít nhất 02 buổi học tập ngoại khóa.

b) Biện pháp:

- Tổ chức cho HS toàn trường đi tham quan học tập ngoại khóa tại Dinh Độc lập và khu du lịch Đại Nam (dự kiến: tháng 11/2024), tại Bến Nhà Rồng và Khu du lịch Suối Tiên (dự kiến: tháng 4/2025).

- Tất cả các buổi học tập ngoại khóa đều có sự đồng thuận của PHHS.

- Số HS không đủ điều kiện tham gia: GV quay Clip ghi hình các nội dung quan trọng, các hoạt động chính, ... của hoạt động để trình chiếu, hướng dẫn lại cho HS.

4. Khung thời gian thực hiện Chương trình năm học 2024 - 2025 (đính kèm PPCT).

4.1. Các khối lớp.

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục được thực hiện theo tuần.

b) Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ:

- Học kỳ I: Ngày 02 - 05/9/2024 (dạy bù vào Chiều ngày 09 - 13/9/2024).
- Học kỳ II: Ngày 07/4/2025 (dạy bù vào ngày 13/4/2025).

4.2. Kế hoạch dạy học các môn học.

File PPCT từng môn các khối lớp đính kèm (*đóng quyển*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

A. Về Công tác tư tưởng chính trị.

1. Đối với đội ngũ, giáo viên.

a) *Mục tiêu:* Thực hiện nghiêm các chỉ đạo của các cấp quản lý, lãnh đạo, của ngành về nhiệm vụ năm học.

b) *Biện pháp:*

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung công tác hằng năm, kế hoạch hoạt động trong từng học kỳ để thực hiện nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp.

- Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của cơ sở trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ hướng đến sự ổn định, phát triển của đơn vị.

- Nhà trường tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính;

- Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01/12/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên tại đơn vị.

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

- Ban lãnh đạo thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của HS và PHHS để nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục, dịch vụ giáo dục.

- Hiệu trưởng thực hiện thường xuyên việc tuyên truyền, nhắc nhở đội ngũ thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

- Trong các buổi họp Hội đồng, Ban Lãnh đạo thực hiện thông tin, phổ biến các quy định, kiến thức pháp luật nhằm giáo dục, nâng cao nhận thức về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống cho đội ngũ theo đúng các văn bản quy phạm pháp luật.

- Hội đồng trường đóng góp ý kiến để Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quyết định các nhiệm vụ giáo dục giúp nhà trường đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu... trong xây dựng kế hoạch giáo dục phát triển nhà trường.

- Ban Lãnh đạo thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ và HS, tuyên truyền các mục tiêu về văn hoá, xã hội do Thành phố đề ra (như xây dựng trường học là đơn vị văn hóa tốt, phong trào đền ơn đáp nghĩa, vì người nghèo...).

- Hiệu trưởng tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhất là và kịp thời khắc phục những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong triển khai thực hiện CT GDPT 2018 của GV và nhà trường.

- Công đoàn vận động GV tiếp tục thực hiện phong trào “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương sáng về đạo đức tự học và sáng tạo” bằng cách nghiên cứu những quy định, tiêu chuẩn về đạo đức của nhà giáo, tìm hiểu về Quy trình xem xét kỷ luật đối với viên chức. Định kỳ sinh hoạt các nội dung trên trong các buổi họp Hội đồng sư phạm tháng 9, 10 và 11/2024 (có thể nhắc lại trong tháng khác- nếu có gương tốt hoặc có GV vi phạm).

- Công đoàn phối hợp với chính quyền thực hiện tuyên dương cá nhân thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào cuối năm học.

- Nhà trường thực hiện giảm lưu ban bỏ học, nâng cao hiệu suất đào tạo. GV chủ động phối hợp thực hiện tốt 3 môi trường trong giáo dục HS.

- Hiệu trưởng tuyên dương, khen thưởng kịp thời những GV hết lòng thương yêu HS, tận tụy trong giảng dạy, giúp đỡ hiệu quả HS khó khăn, yếu kém.

- Nhà trường tạo điều kiện cho các GV trẻ tham gia học Sơ cấp chính trị.

- Hiệu trưởng thực hiện đánh giá, xếp loại nhà giáo, cán bộ quản lý theo các chuẩn của Bộ vào cuối năm học: dân chủ, công bằng, chính xác và công khai.

2. Đối với học sinh.

a) *Mục tiêu:* Nhà trường tiếp tục chú trọng mục tiêu dạy học cho HS nhằm hướng đến:

- Học để làm người công dân tốt, có kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.

- Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, thấu hiểu “công ơn” và hành động để thể hiện “biết ơn”.

- Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.

- Học để đóng góp cho Thành phố và đất nước.

- Dạy học để phát huy tính tích cực, tự học của người học, dạy học để người học hạnh phúc.

b) *Biện pháp:*

- Trong giảng dạy các bộ môn văn hóa, các hoạt động giáo dục, GV tích hợp/lồng ghép giáo dục đạo đức nhằm hình thành nhân cách tốt, rèn kỹ năng sống tốt cho HS; giáo dục HS ý thức trách nhiệm với bản thân, với gia đình, với địa phương và xã hội.

- Nhà trường phối hợp với Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục quốc tế GAIA tổ chức các tiết giáo dục Kỹ năng sống cho HS.

- GV thực hiện tích hợp giáo dục thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy; giáo dục pháp luật, chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, ... trong các tiết chào cờ, sinh hoạt lớp, các môn xã hội để HS có thể thích ứng với quá trình hội nhập quốc tế của đất nước.

- GVCN chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia giáo dục, hướng dẫn HS làm theo 5 điều Bác Hồ dạy để có thể trở thành người con hiếu thảo trong gia đình, dòng họ và thể hiện lối sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, tập thể (trường lớp, xã hội...), thể hiện sự thấu hiểu “công ơn” và làm được hành động để thể hiện “biết ơn” với gia đình, thầy cô, với các thế hệ cha anh đi trước...

- GV thực hiện dạy học văn hóa và tích hợp, lồng ghép... để giới thiệu cho học sinh hiểu biết về nghề nghiệp theo nghề có liên quan của môn học nhằm giúp cho HS từng bước hình thành định hướng về nghề nghiệp, về lao động để nuôi sống bản thân và gia đình, là người lao động có đóng góp thiết thực cho thành phố, đất nước.

- GV thực hiện dạy học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng (thể hiện trong kế hoạch bài dạy) để từng bước giúp HS phát huy tính tích cực, tự học, chủ động và sáng tạo của bản thân.

- Tổng phụ trách Đội và GV lồng ghép giáo dục HS thực hiện nếp sống văn minh đô thị, duy trì đội an toàn giao thông giữ trật tự cổng trường khi tan học; thực hiện các tiêu chí của “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; tôn trọng nội quy trường lớp, tôn trọng pháp luật; có lối sống trong sáng, lành mạnh, lễ độ; tích cực tham gia các phong trào Đội, xây dựng và bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp.

- Nhà trường đảm bảo cho HS “an toàn đến trường”; xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh, tăng cường giáo dục kỷ luật tích cực, bài trừ và ngăn chặn kịp thời các hành vi đối xử thô bạo, không thân thiện, bạo lực, ... để HS đến trường với “mỗi ngày học là một ngày vui”, và thực hiện công tác dạy học và giáo dục để người học hạnh phúc.

- Nhà trường thực hiện nhà vệ sinh “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, giáo dục HS là người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”.

- GV tích cực vận động, tạo điều kiện tốt cho HS đến trường, giảm HS bỏ học, nâng tỉ lệ HS khá giỏi, kéo giảm tỉ lệ HS yếu kém về văn hóa và trung bình về đạo đức.

- GVCN kịp thời hỗ trợ giúp đỡ HS yếu, khó khăn, có hoàn cảnh gia đình đặc biệt để các em xem thầy cô, nhà trường là chỗ dựa vững chắc, đáng tin cậy, giúp các em vượt qua khó khăn để tiếp tục đến trường học tập và rèn luyện.

- Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực như: văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thi giải toán trên máy tính cầm tay; các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu;... trên cơ sở tự nguyện của HS phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập, nhằm thúc đẩy HS hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống và tinh hoa văn hóa thế giới.

- GV giáo dục HS rèn luyện và ý thức bảo vệ sức khỏe, giúp các em biết bảo vệ và chăm sóc bản thân mình, có kỹ năng phòng tránh tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn thương tích khác, nhất là trong hoạt động dạy học, giáo dục HS bán trú.

- Nhà trường công khai “Quy chế tổ chức kiểm tra đánh giá và kiểm tra đánh giá lại năm học 2024 - 2025” trên bảng Thông báo, trên trang Web nhà trường và tổ chức thực hiện đúng Quy chế (có sinh hoạt lại với HS, với GV trước kỳ KTĐG định kỳ).

- Nhà trường liên hệ và phối hợp với Ngành y tế, chính quyền địa phương trong việc phòng chống dịch bệnh, xử lý kịp thời các biểu hiện dịch bệnh để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho HS (và đội ngũ).

- Bộ phận Y tế nhà trường thực hiện tốt công tác khám sức khỏe cho HS và truyền thông về Phòng chống dịch bệnh trong học đường.

B. Về Công tác chuyên môn.

1. Về phân công nhân sự.

a) *Mục tiêu:* Phân công GV đúng chuyên môn, phù hợp năng lực.

b) *Biện pháp:*

- Nhà trường thực hiện hợp đồng làm việc theo quy định với các môn chưa đủ định mức GV để có đủ số lượng GV dạy học.

- Tổ chuyên môn tiếp tục Tập huấn về thực hiện Chương trình GDPT 2018.
- Hiệu trưởng giao GV dạy lớp 9 là những giáo viên đạt kết quả khá tốt khi tham gia tập huấn Chương trình GDPT 2018.

2. Về đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

a) *Mục tiêu:* Giáo viên được đào tạo bồi dưỡng theo yêu cầu của nhiệm vụ.

b) *Biện pháp:*

- Nhà trường tạo điều kiện cho CBQL, GV được bồi dưỡng nâng cao trình độ nhận thức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) đối với toàn thể CBQL và GV, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, ngoại ngữ, tin học cho GV theo chương trình chung của quận, của ngành.

- Lãnh đạo nhà trường tham gia các buổi sinh hoạt của tổ chuyên môn nhằm chỉ đạo thực hiện có chất lượng việc đổi mới SHCM theo hướng dựa trên nghiên cứu bài học.

- Các tổ thực hiện đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn với các hình thức: nghiên cứu bài học, thao giảng, thao giảng chuyên đề, ...

- Các tổ thực hiện các tiết thao giảng, thao giảng chuyên đề: tập trung chọn bài, chọn chủ đề khó, nội dung khó... để thảo luận kỹ về kiến thức và phẩm chất, năng lực cần đạt, HS sẽ đạt được những kỹ năng gì, bài học hay chủ đề có tính giáo dục gì, vận dụng những phương pháp dạy học nào, hình thức tổ chức lớp học ra sao ... nhằm dạy học đạt kết quả.

- Tổ nhóm tổ chức rút kinh nghiệm sau các tiết thao giảng, chuyên đề nhằm giải quyết cho được một vấn đề dạy học, thực hiện một phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương, một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của GV.

- Nhà trường tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi về thời gian cho 02 GV môn Hóa học đi học nâng chuẩn lên trình độ sau Đại học.

- Toàn thể đội ngũ tiếp tục thực hiện tập huấn dạy học CT GDPT 2018: yêu cầu hoàn thành bài tập cuối khóa theo đúng thời gian quy định. Các giáo viên mới được tuyển dụng tham gia học bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ theo nội dung sinh hoạt chuyên môn của tổ nhóm (thể hiện trong Biên bản sinh hoạt chuyên môn) về các nội dung kiến thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học ... có liên quan đến CT GDPT 2018 ở các khối lớp 6, 7, 8, 9.

- Toàn thể đội ngũ học BDTX theo qui định. Mỗi GV có ý kiến đóng góp, trao đổi, thảo luận về học tập, thực hành nội dung BDTX trong bồi hợp Tổ (về nội dung, hình thức, cách thức, tác dụng và vận dụng vào dạy học... của việc học BDTX)...; việc học tập, thực hành kiến thức BDTX vào bài dạy- nếu có của khối lớp- trong Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn của Tổ/Nhóm.

- Tổ nhóm chuyên môn thực hiện các chuyên đề bồi dưỡng đã được Phòng Giáo dục tổ chức, tập huấn.

- Hiệu trưởng triển khai đến đội ngũ CB-GV-NV Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV, khuyến khích CB-GV-NV chủ động tìm hiểu và tham gia các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Hiệu trưởng triển khai lại với đội ngũ về Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về Quy định quản lý tổ chức dạy học trực tuyến đối với cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên nhằm thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành.

3. Thực hiện Chương trình GDPT 2018.

a) *Mục tiêu:* Đủ điều kiện về nhân lực, vật lực để thực hiện CT GDPT 2018.

b) *Biện pháp:*

- Giáo viên bộ môn thực hiện dạy lớp theo CT GDPT 2018: các hoạt động dạy học, giáo dục, sinh hoạt tổ, nhóm... được thực hiện theo hướng dựa trên nghiên cứu bài học.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng GV, CBQL về CT GDPT 2018:

+ Tất cả GV, CBQL tham gia tập huấn, học tập... về CT GDPT 2018 theo chỉ đạo của ngành.

+ Có phương án cử GV tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn dạy học CT GDPT 2018- nếu có, theo chỉ đạo của ngành.

- Nhà trường chuẩn bị điều kiện CSVC và thực hiện mua sắm đồ dùng dạy học tối thiểu phục vụ dạy học CT GDPT 2018 theo quy định.

- Tất cả GV thực hiện khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm dạy học, tài liệu tham khảo; xây dựng thư viện đạt chuẩn với nguồn học liệu phong phú, nhằm phát triển văn hóa đọc và góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

- Nhà trường thực hiện trang bị thêm các đầu SGK ngoài danh mục chọn lựa để GV và HS có thể sử dụng nhằm thực hiện chương trình 2018 chủ động, linh hoạt, hiệu quả.

- Tổ nhóm chuyên môn thực hiện tiết Thao giảng ở các khối lớp, trước nhất là khối 9 để định hướng dạy học CT GDPT 2018 theo hướng “**tiếp cận hình thành năng lực**” cho học sinh theo quy định.

4. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

a) *Mục tiêu:* Thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục sau kết quả Đánh giá ngoài vào tháng 5 năm 2021.

b) *Biện pháp:*

- Nhà trường tiếp tục thực hiện công tác KĐCLGD theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT: thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng trong báo cáo tự đánh giá, các khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài (tháng 5 năm 2021) và chỉ đạo của cơ quan quản lý.

- Cuối năm học, nhà trường thực hiện báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng với cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp để được hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát.

5. Thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố.

a) *Mục tiêu:* Thực hiện đầy đủ các Đề án, chương trình.

b) *Biện pháp:*

- Nhà trường thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29/6/2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025: phối hợp với Trung tâm ngoại ngữ ILA dạy 01 tiết/tuần/lớp Bán trú; dạy chương trình Ismart cho 03 lớp 6 và 04 lớp 7; HS khối 9 tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh theo kế hoạch của ngành.

- Nhà trường thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế; giai đoạn 2021 - 2030” theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của UBND Thành phố và Kế hoạch 1871/KH-UBND ngày 21/5/2021 của UBND quận về Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh trên địa bàn quận Gò Vấp theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”: 152/632 HS lớp 6 và 179/668 HS lớp 7 tham gia học tập.

- Nhà trường tổ chức thực hiện Quyết định số 1270/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành GDĐT Thành phố giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Giáo viên môn Tin học lồng ghép kiến thức cơ bản về AI trong giáo án dạy các bài học, chủ đề dạy học.

- Tổ Tiếng Anh thực hiện tốt các chương trình, Đề án Tiếng Anh của Bộ GDĐT và của Thành phố; xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh, khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học bộ môn Tiếng Anh (Spark, Smart Time, Access, I Learn Smart World...) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT.

- Nhà trường thực hiện đúng quy định hoạt động đồng giảng có giáo viên nước ngoài và động viên, khuyến khích tất cả học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo các chuẩn quốc tế.

- Nhà trường tổ chức cho GV tham gia thực hiện soạn bài giảng Trực tuyến có chất lượng tốt để xây dựng **kho học liệu số**, kho dữ liệu bài giảng trực tuyến dùng chung.

6. Thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học.

a) *Mục tiêu:* Xây dựng môi trường giáo dục an toàn và rèn luyện phẩm chất HS.

b) *Biện pháp:*

- Nhà trường định kỳ kiểm tra, tu bổ, sửa chữa điều kiện CSVC như hệ thống nhà gas, nhà điện, điện lưới, hệ thống PCCC, cây xanh, cầu thang,... đủ bảo đảm an toàn cho HS học tập tại trường.

- Nhà trường thực hiện các phương án phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho HS khi đi học ở trường.

- Nhà trường thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh... để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong nhà trường.

- Nhà trường tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, lý tưởng sống, lòng tự hào về dân tộc và tự hào về truyền thống địa phương cho HS thông qua việc tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, chào cờ đầu tuần, ...

- GV chủ động phối hợp với gia đình HS và cộng đồng cùng tham gia giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh, giáo dục học sinh làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy.

- GV lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật, phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

- GV thực hiện giáo dục kỹ năng sống và các kỹ năng xã hội để HS có thể hòa nhập cộng đồng, xã hội, tự giải quyết các vấn đề khó khăn gặp phải của bản thân.

7. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường.

a) *Mục tiêu:* Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch giáo dục nhà trường.

b) *Biện pháp:*

- Tổ nhóm dựa trên cơ sở yêu cầu cần đạt của CT GDPT 2018 để xây dựng nội dung dạy học thành các chủ đề dạy học và thực hiện kế hoạch giáo dục để tăng cường khả năng vận dụng kiến thức; bố trí thời lượng hợp lý để đưa các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm... vào dạy học phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng học tập của HS; bảo đảm đủ thời lượng dành cho môn học, hoạt động luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra đánh giá một cách phù hợp, hiệu quả.

- Tổ nhóm chuyên môn thống nhất điều chỉnh nội dung chương trình giảng dạy theo các chủ đề được thể hiện trong Kế hoạch giáo dục của Tổ và Kế hoạch giáo dục của GV.

- GV thực hiện thời lượng, nội dung dạy riêng dành bồi dưỡng cho đối tượng HS giỏi và phụ đạo cho đối tượng HS yếu trên giáo án dạy học.

- GV thực hiện đầy đủ và có chất lượng các loại hồ sơ sổ sách theo qui định của Điều lệ trường học gồm:

+ *Với tổ chuyên môn:* Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (theo năm học); Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn.

+ *Với giáo viên:* Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học); Kế hoạch bài dạy (giáo án); Sổ theo dõi và đánh giá học sinh; Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp).

- GV thực hiện các hướng dẫn khác của Sở Giáo dục về Thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách trong nhà trường (Sổ ghi đầu bài, Học bạ ...).

- Nhà trường thực hiện UDCNTT vào công tác quản lý hoạt động giảng dạy, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của HS (quản lý nhân sự, quản lý học sinh; quản lý công tác tuyển sinh đầu cấp, chuyển trường; quản lý đào tạo bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên; xếp thời khóa biểu, kiểm tra kế hoạch bài dạy, sổ điểm điện tử, ...).

8. Đổi mới phương pháp dạy học.

a) *Mục tiêu:* Thực hiện có kết quả, hiệu quả hoạt động đổi mới phương pháp dạy học.

b) *Biện pháp:*

- Tổ nhóm thực hiện các tiết thao giảng theo *cách thức tiến hành một bài giảng dựa trên nghiên cứu bài học, theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học*, về phương pháp “Bàn tay nặn bột”...

- GV thực hiện dạy học theo định hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của HS theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các PPDH, kỹ thuật tích cực khác ... để “tổ chức” cho HS đi *Tìm* kiến thức.

- Nhà trường thực hiện đánh giá giờ dạy GV trên tinh thần chia sẻ, tư vấn, hỗ trợ phát triển nghề nghiệp; đánh giá giờ dạy của GV thông qua hoạt động và hiệu quả học tập của HS (thực hiện tiêu chí đánh giá giờ dạy theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ).

- GV thực hiện UDCNTT trong dạy học phù hợp với nội dung từng bài học, vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo chủ đề, dự án theo môn học.

- Tổ nhóm các môn khoa học tự nhiên thực hiện với hình thức **bài học/chủ đề STEM** (là chủ đề dạy học với đơn vị kiến thức của liên môn, trong đó, có kiến thức của môn Khoa học *hoặc* Công nghệ *hoặc* Kỹ thuật *hoặc* Toán làm **chủ đạo**) để **tạo ra sản phẩm** trong học tập, đời sống...

Các tổ nhóm còn lại áp dụng **tinh thần mô hình** giáo dục STEM (là **sự tích hợp** các kiến thức với khả năng hành động và giải quyết vấn đề thông qua áp dụng, ứng dụng kiến thức) trong tổ chức hoạt động dạy học bộ môn.

9. **Đổi mới hình thức tổ chức dạy học.**

a) *Mục tiêu:* Thực hiện được sự đổi mới về hình thức và thu hút HS vào học.

b) *Biện pháp:*

- GV thực hiện các hình thức học tập, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học cho HS; sử dụng kết hợp với hình thức trực tuyến qua Internet.

- GV giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường theo chủ đề dạy học và đặc thù của bộ môn.

- GV xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp, kỹ thuật, thiết bị, học liệu và phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học: Tiến trình dạy học mỗi bài được thiết kế thành các giai đoạn học tập: mở đầu, khám phá, thực hành, vận dụng, hướng dẫn tiếp nối; mỗi giai đoạn được thiết kế thành các hoạt động với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể để giao cho HS có thể thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, tại di sản văn hóa và cộng đồng ...

- GV giao nhiệm vụ cho HS tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, dành thời gian trên lớp để tổ chức cho HS báo cáo, thảo luận, luyện tập, thực hành,... và GV chốt lại kiến thức cần đạt, HS vận dụng kiến thức.

- Mỗi GV thực hiện UDCNTT trong dạy học, thực hiện có chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến; làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, khuyến khích HS học tập suốt đời một cách thông minh trên nền tảng của mạng internet, trường học số...

- Mỗi GV thực hiện việc quan sát và hướng dẫn HS tự quan sát các hoạt động và kết quả học tập, rèn luyện của HS; nhận xét định tính và định lượng về kết quả hoạt động; qua đó đề xuất hoặc triển khai kịp thời các hướng dẫn, góp ý, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của HS.

- Trong bài soạn (giáo án) và tiết dạy, giáo viên thực hiện theo định hướng của Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ:

1. Hoạt động 1: Mở đầu (Khởi động) 01 lần cho **toàn (cả) Chủ đề/ bài dạy/ tiết dạy** theo **04 bước**:

+ **Bước 1: Giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS quan sát tranh ảnh, thí nghiệm, bảng biểu, sơ đồ, lược đồ, đoạn clip, đoạn ngữ liệu, tham gia trò chơi... **để trả lời câu hỏi nêu vấn đề, làm bài tập, làm thí nghiệm, xử lý tình huống...**

+ **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, thảo luận, trả lời câu hỏi liên quan đến nội dung **việc** được GV giao **bằng cách** nói, viết, vẽ, diễn tả

+ **Bước 3: Thảo luận, báo cáo:** HS báo cáo, trình bày kết quả thảo luận, *các nhóm khác* nhận xét, phản biện, bổ sung.

+ **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét ý kiến của HS/nhóm HS (*phân tích cụ thể về sản phẩm học tập mà HS phải hoàn thành*) và **kết luận** *hoặc* gợi mở nội dung, yêu cầu.

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức: sẽ lần lượt giải quyết *từng* Đơn vị kiến thức (Nhiệm vụ 1, 2, 3 ...) bằng các phương pháp, kỹ thuật dạy học ... nhất là các phương pháp đặc trưng bộ môn: *phân tích mẫu, diễn dịch, quy nạp, vấn đáp, nêu vấn đề, thực hành-thí nghiệm, trò chơi, nêu vấn đề cho hoạt động nhóm (thảo luận nhóm), thuyết trình, tiểu phẩm ...* theo **4 Bước** như ở **HD 1** nêu trên.

3. Hoạt động 3: Luyện tập/ Thực hành: Cần đảm bảo yêu cầu tối thiểu về số lượng và đủ về thể loại theo yêu cầu của kỹ năng.

Mỗi nội dung (Nhiệm vụ) **Luyện tập** cần phải có **04 bước** như ở **HD 1** nêu trên.

4. Hoạt động 4: Vận dụng/ Mở rộng (Chủ yếu được giao cho HS thực hiện ở ngoài lớp học): cũng cần phải có **04 bước** như ở **HD 1** nêu trên.

- GV tiếp tục thực hiện việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 trong giảng dạy các môn: Lịch sử, Địa lý, GDCD, Âm nhạc, Mĩ thuật.

- GV thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định và tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo, ...

- Các tổ chuyên môn đăng ký thực hiện tiết dạy học ngoài không gian lớp học, tiết/lớp học ngoài nhà trường kết hợp với các hoạt động trải nghiệm.

- Bảo đảm chất lượng hoạt động của Thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho HS thông qua Tiết đọc sách của lớp.

10. Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

a) *Mục tiêu:* Thực hiện đúng định hướng nghiên cứu bài dạy trong tổ, nhóm.

b) *Biện pháp:*

- Ban Lãnh đạo nhà trường tham dự các buổi sinh hoạt của tổ chuyên môn nhằm chỉ đạo thực hiện có chất lượng việc đổi mới SHCM theo hướng nghiên cứu bài học.

- Tổ nhóm đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn (*ngoài những nội dung mang tính hành chính*) bằng việc tập trung vào các nội dung với các hình thức: nghiên cứu bài học, thao giảng, thao giảng chuyên đề, ...

- Các tiết thao giảng, chuyên đề của tổ nhóm tập trung chọn bài, chọn chủ đề khó có vấn đề, bàn bạc thảo luận kỹ về kiến thức cần đạt; dự kiến, dự báo: HS sẽ đạt được những kiến thức, kỹ năng gì, bài học hay chủ đề có tính giáo dục gì, vận dụng những phương pháp dạy học nào, hình thức tổ chức lớp học ra sao và tình huống trong tiết học là gì...

- Tổ nhóm rút kinh nghiệm sau các tiết thao giảng, chuyên đề nhằm giải quyết cho được một vấn đề dạy học khó, nghiên cứu một phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của GV... Chú ý tổ chức thực hiện tiết thao giảng/ thao giảng chuyên đề thật **chặt chẽ** ở tất cả các khâu:

1. Xác định bài khó, nội dung khó về kiến thức dạy học, phương pháp dạy học, đối tượng ... và nguyên nhân, biện pháp cần giải quyết trong dạy học;

2. Nêu lý do chọn bài khó; bàn bạc, xây dựng phương án giải quyết; thống nhất cách dạy từng đơn vị kiến thức, từng đối tượng HS, sử dụng từng PPDH; phân công GV dạy;

3. Kế hoạch bài dạy (giáo án): ngắn gọn, đúng hoạt động, linh hoạt về phương pháp, đối tượng, ... từ phương án đã được thống nhất;

4. Dạy bài: thể hiện ý tưởng của tổ về nội dung, phương pháp dạy học, tổ chức cho HS giải quyết “nội dung khó, phần khó” đã được tổ xây dựng trong giáo án...;

5. Thực hiện **Phiếu quan sát** theo “Gợi ý quan sát tiết học”: tập trung vào những *Biểu hiện của học sinh* khi được truyền đạt nội dung khó (mặt đạt và chưa đạt; *nhất là* mặt chưa đạt) để chỉ rõ **nguyên nhân** và **đề xuất biện pháp khắc phục**;

6. Góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy: phân tích tiết dạy theo *từng* hoạt động đã xây dựng; đề xuất hướng phát huy nếu đạt kết quả *hoặc* hướng khắc phục *nếu* chưa đạt kết quả, còn hạn chế. Không đánh giá, xếp loại chuyên môn đối với GV dạy tiết thao giảng. Nếu tiết dạy không đạt kết quả mức **từ Khá trở lên** so với yêu cầu, tổ trưởng đề nghị GV hoặc GV khác dạy lại ở một lớp khác (thực hiện lại phương án đã được thống nhất hoặc xây dựng phương án mới) để tổ nhóm tiếp tục hoàn chỉnh việc rút kinh nghiệm.

- Tổ nhóm CM thực hiện đủ và đúng hồ sơ chuyên đề và hồ sơ đổi mới sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu bài học (SHCM NCBH) như sau:

- **Hồ sơ chuyên đề**: Kế hoạch thực hiện chuyên đề; Chuyên đề; Kế hoạch bài dạy minh họa; Biên bản thực hiện chuyên đề; **Phiếu dự giờ** của tất cả GV trong tổ CM; danh sách GV tham dự.

- **Hồ sơ SHCM NCBH**: Kế hoạch SHCM NCBH; Biên bản xây dựng tiết dạy minh họa; Kế hoạch bài dạy minh họa; Biên bản phân tích bài học; **Phiếu Quan sát**.

- GV thực hiện tích cực, đúng bản chất, có chiều sâu trong dạy học về đổi mới phương pháp giảng dạy (tăng cường thực hiện các PP, kỹ thuật dạy học tích cực); đổi mới kiểm tra đánh giá (tăng cường câu hỏi kiểm tra gắn với thực tiễn cuộc sống,...); lựa chọn tài liệu hỗ trợ giảng dạy phù hợp với điều kiện của HS, GV; rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS ...

11. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

a) *Mục tiêu*: Thực hiện đúng hướng đổi mới kiểm tra đánh giá (KTĐG) để phát triển năng lực HS.

b) *Biện pháp*:

- Nhà trường, tổ nhóm, GV thực hiện đổi mới KTĐG dựa trên Công văn số 5555 ngày 08/10/2014 của Bộ; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Quy định về đánh giá học sinh của Bộ.

- Nhà trường xây dựng, thông báo công khai và tổ chức thực hiện “Quy chế tổ chức kiểm tra đánh giá và kiểm tra đánh giá lại năm học 2024 - 2025”.

- Tổ, nhóm thực hiện đổi mới KTĐG theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của HS; kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục với đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; định hướng, hướng dẫn HS ứng dụng lý thuyết được học vào giải quyết các vấn đề thực tế của cuộc sống ...

- GV chấm bài kiểm tra có nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của HS và các hình thức KTĐG đều hướng tới phát triển năng lực của HS.

- GV chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả HS: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; qua hồ sơ học tập, vở học tập; qua việc HS báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo *kế hoạch dạy học* của GV và nhà trường.

- Đối với các hoạt động trải nghiệm có KTĐG: các tổ nhóm chuyên môn thống nhất cụ thể nội dung, phương thức, mức độ đánh giá; báo cáo với Hiệu trưởng và tiến hành thực hiện khi được sự chấp thuận. GVBM thông báo cụ thể nội dung đến toàn thể HS được biết để tránh thắc mắc, khiếu nại.

- Tổ nhóm kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan; giữa kiểm tra lý thuyết và kỹ năng vận dụng thực hành trong các bài kiểm tra; kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của HS; hướng dẫn HS đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- GV tổ Tiếng Anh thực hiện kiểm tra môn ngoại ngữ: kiểm tra đủ 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) cho HS.

- GV thực hiện xây dựng ngân hàng đề KTĐG định kỳ (GK, CK) đảm bảo thực hiện ma trận, bản đặc tả ma trận đề và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề.

- GV thực hiện đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc tự luận và trắc nghiệm) theo các mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng; tỉ lệ các câu hỏi, bài tập có các mức độ kiểm tra đảm bảo sự phù hợp với đối tượng HS và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức vận dụng theo đúng định hướng của cán bộ chỉ đạo bộ môn.

- Tổ nhóm chuyên môn thảo luận, bàn bạc đề ra một số hình thức đổi mới KTĐG khác, làm tờ trình báo cáo Hiệu trưởng và khi được chấp thuận, tổ nhóm công bố đến HS trước khi áp dụng (Kiểm tra đánh giá giữa kỳ 1 các môn: **Sau tuần thứ 8** của học kì 1. Kiểm tra đánh giá giữa kỳ 2 các môn: **Sau tuần thứ 7** của học kì 2).

- Nhà trường tổ chức thực hiện Lịch KTĐG các bài Thường xuyên, bài Định kỳ (không liệt kê bài KTĐG bằng hình thức KT Miệng do giáo viên chủ động thực hiện và bài KTĐG Cuối kỳ- do KT tập trung theo Lịch của Ngành):

+ Học kỳ I:

TUẦN	NGÀY/ THÁNG	KHỐI 6		KHỐI 7		KHỐI 8		KHỐI 9	
		Thường xuyên	Định kỳ	Thường xuyên	Định kỳ	Thường xuyên	Định kỳ	Thường xuyên	Định kỳ
3	16 - 21/9							KHTN	
4	23 - 28/9	VĂN, CN, AN, HĐTN		VĂN, AN, HĐTN		VĂN, TOÁN, AN, HĐTN		VĂN, TOÁN, AN, HĐTN	
5	30/9 - 05/10	ANH, SỬ-ĐỊA, KHTN, TIN, TOÁN		ANH, SỬ-ĐỊA, TIN, TOÁN, KHTN		ANH, SỬ-ĐỊA, TIN, KHTN		ANH, SỬ-ĐỊA, TIN,	
6	07- 12/10	GĐDP, GDGD, GDTC,		GDTC, GĐDP, GDGD, VĂN,		GĐDP, GDGD, GDTC, CN,		GDGD, GDTC, CN	
7	14 - 19/10	KHTN,		CN		VĂN, TOÁN		VĂN, KHTN	
8	21 - 26/10	ANH, VĂN,		ANH, TOÁN		ANH, KHTN		ANH, TOÁN	
9	28/10 - 02/11		GĐDP, GDGD, TIN, KHTN, TOÁN, AN, HĐTN, CN		GĐDP, VĂN, CN, TIN, KHTN, AN, HĐTN		GĐDP, GDGD, VĂN, TIN, TOÁN, AN, HĐTN		GDGD, VĂN, CN, TIN, KHTN, AN, HĐTN
10	04 - 09/11	MT	ANH, GDTC,	MT	GDTC, GDGD,	MT	ANH, GDTC,	MT	ANH, GDTC,

			VĂN, SỬ-ĐỊA		ANH, SỬ-ĐỊA, TOÁN		SỬ-ĐỊA, CN, KHTN		SỬ-ĐỊA, TOÁN
11	11 - 16/11	TOÁN		VĂN,				VĂN,	
12	18 - 23/11	KHTN, HĐTN		KHTN, HĐTN		VĂN, HĐTN		HĐTN	
13	25 - 30/11	GDTC,		GDTC, ANH, TOÁN		GDTC, TOÁN		GDTC, CN, TOÁN	
14	02 - 07/12	ANH, VĂN, TOÁN		KHTN		ANH, KHTN		ANH, KHTN	
15	09 - 14/12								
16	16/ → 21/ 12	Dự kiến KTĐG CK 1							
17	23 - 28/12								
18 A	30/12 - 04/01/ 2025								
18 B	06 - 11/01								

+ Học kỳ II:

TUẦN	NGÀY/ THÁNG	KHỐI 6		KHỐI 7		KHỐI 8		KHỐI 9	
		Thường xuyên	Định kỳ	Thường xuyên	Định kỳ	Thường xuyên	Định kỳ	Thường xuyên	Định kỳ
19	13 - 18/01	Tuần đầu của HK 2							
20	20 - 25/01			KHTN					
27/01 - 01/02		NGHỈ TẾT ÂM LỊCH							
21	03 - 08/02								
22	10 - 15/02	GDĐP, GDCD, ANH, VĂN, KHTN, TOÁN		GDĐP, GDCD, ANH, SỬ-ĐỊA, VĂN, TOÁN		GDĐP, GDCD, ANH, SỬ-ĐỊA, TOÁN		GDCD, VĂN, TOÁN, KHTN	
23	17 - 22/02	SỬ-ĐỊA, CN, HĐTN		HĐTN		VĂN, KHTN, HĐTN		ANH, SỬ- ĐỊA, HĐTN	
24	24/02 - 01/3	GDTC, KHTN, TIN, TOÁN, AN		ANH, GDTC, VĂN, CN, TIN, TOÁN, AN		GDTC, CN, TIN, TOÁN, AN		GDTC, CN, TIN, TOÁN, AN	MT
25	03 - 08/3			KHTN		KHTN		VĂN, KHTN	
26	10 - 15/3	ANH, VĂN,	GDĐP, KHTN,		GDĐP, SỬ-ĐỊA,	ANH, VĂN,	GDĐP, GDCD,	ANH,	GDCD, SỬ-ĐỊA,

			CN, TIN, MT, HĐTN		CN, TIN, MT, TOÁN, HĐTN		SỬ-ĐỊA, TIN, MT, KHTN, HĐTN		TIN, TOÁN, HĐTN
27	17 - 22/3		GDCD, ANH, GDTC, SỬ-ĐỊA, TOÁN, AN		ANH, GDTC, VĂN, KHTN, AN		ANH, GDTC, VĂN, CN, TOÁN, AN		ANH, GDTC, VĂN, CN, KHTN, AN
28	24 - 29/3		VĂN,	HĐTN	GDCD,	HĐTN		HĐTN	
29	31/3 - 05/4	ANH, KHTN, VĂN, GDTC, TOÁN		GDTC, VĂN, TOÁN		GDTC, VĂN, TOÁN, KHTN		GDTC, VĂN, ANH,	
30	07 - 12/4	HĐTN		ANH, KHTN		ANH,		TOÁN, KHTN	
31	14 - 19/4								
32	21 - 26/4	Dự kiến KTĐG CK 2							
33	28/4 - 03/5								
34	05 - 10/5								
35	12 - 17/5								
19 - 24/5	Hoàn thành Chương trình								
BẾ GIẢNG NĂM HỌC (26 / 5 / 2025 → 31 / 5 / 2025)									

- Nhà trường thực hiện Lịch KTĐG tập trung theo khối lớp các bài giữa kỳ sau:

Tuần lễ	Buổi	Khối lớp				Ghi chú
		6	7	8	9	
10 (04/11- 09/11)	Sáng	Toán	Toán	Toán	Toán	
11 (11/11- 16/11)	Sáng	LS&ĐL	LS&ĐL	LS&ĐL	LS&ĐL	
12 (18/11- 23/11)	Sáng	Anh	Anh	Anh	Anh	
27 (17/3- 22/3)	Sáng	Toán	Toán	Toán	Toán	
28 (24/3- 29/3)	Sáng	LS&ĐL	LS&ĐL	LS&ĐL	LS&ĐL	
29 (31/3- 05/4)	Sáng	Anh	Anh	Anh	Anh	

12. Giáo dục hướng nghiệp.

a) *Mục tiêu:* Thực hiện đúng quy định về tư vấn hướng nghiệp.

b) *Biện pháp:*

- Nhà trường xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch phân luồng học sinh sau THCS: phần đầu đạt 70% số lượng học sinh Tốt nghiệp THCS vào học THPT công lập.

- Nhà trường tổ chức cho HS và PHHS lớp 9 tham gia “Ngày hội tư vấn tuyển sinh vào lớp 10 và phân luồng hướng nghiệp cho học sinh sau THCS năm học 2024 - 2025” theo chỉ đạo của Ngành (thời gian dự kiến: tháng 01- 4/2025).

- Tổ chức tốt công tác tư vấn, định hướng nghề cho học sinh khối lớp 9 từ 15% đến 25% số lượng học sinh: GV chủ nhiệm lớp 9 thực hiện tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần hướng nghiệp của HS; tư vấn cho HS chọn nguyện vọng vào lớp 10 phù hợp năng lực học tập, điều kiện của bản thân và gia đình.

- Nhân viên CNTT thực hiện thống kê số HS tốt nghiệp phân luồng về Phòng GD&ĐT và trên Trang thông tin điện tử của Phòng GDTrH thuộc Sở Giáo dục.

- Nhà trường phối hợp với các trường đào tạo trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề, các trung tâm dạy nghề, với Trung tâm GDNN-GDTX quận và các cơ sở đào tạo nghề tổ chức tư vấn trực tiếp cho HS và PHHS lớp 9.

13. Giáo dục học sinh học hòa nhập.

a) *Mục tiêu:* Động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học.

b) *Biện pháp:*

- GV thực hiện: kết quả rèn luyện và học tập môn học mà HS có khả năng đáp ứng được theo yêu cầu của CT GDPT thì được đánh giá như đối với HS bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu (những môn học mà HS không có khả năng đáp ứng theo yêu cầu của chương trình thì được GV đánh giá kết quả theo Kế hoạch giáo dục cá nhân; không kiểm tra, đánh giá những nội dung môn học *hoặc* môn học mà HS được *miễn*).

- Đội ngũ xây dựng môi trường học tập, giáo dục thân thiện giữa các HS với HS khuyết tật học hòa nhập trong nhóm, tổ, lớp và trong các hoạt động giáo dục tập thể chung của nhà trường.

- GV vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại HS theo hướng tạo điều kiện tối đa để HS khuyết tật được tham gia học tập. Việc đánh giá xếp loại HS khuyết tật nặng sẽ được xem xét từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, diện ngồi nhầm lớp, có đề kiểm tra đánh giá phù hợp với khả năng phát triển của từng em.

- Nhân viên Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật và GV chủ động phối hợp với gia đình HS lập và thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân cho HS; tạo cơ hội, điều kiện hòa nhập trường lớp tốt nhất cho các em.

14. Thực hiện Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong GDĐT.

a) *Mục tiêu:* Thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong GDĐT.

b) *Biện pháp:*

- Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2024 - 2025.

- Nhà trường định kỳ thực hiện kiểm tra, sửa chữa số máy tính của nhà trường có kết nối mạng để đảm bảo máy tính hoạt động thông suốt, an toàn, an ninh.

- Nhân viên CNTT nhà trường thực hiện các báo cáo, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung theo quy định của ngành; thực hiện kết nối liên thông dữ liệu.

- Nhân viên Thư viện thực hiện thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số hóa giữa các cơ sở giáo dục.

- Nhân viên CNTT thực hiện các ứng dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, các loại hồ sơ học vụ, sổ liên lạc...) trong hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của các phòng chuyên môn Sở Giáo dục (có thể dùng để in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng, đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký số).

- Trên Website nhà trường (<https://thcsannhon.hcm.edu.vn>) được nhân viên CNTT cập nhật các hoạt động chuyên môn, đoàn thể, y tế; các kế hoạch, báo cáo... nhằm giúp cho CB-GV-NV, HS, PHHS cập nhật được các thông tin của nhà trường một cách nhanh chóng và kịp thời.

- Nhà trường tiến hành tập huấn cho toàn thể CB-GV về cách sử dụng CNTT trong công tác bồi dưỡng, tập huấn các chương trình Module bồi dưỡng thường xuyên theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục.

Thực hiện triển khai Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của các cấp quản lý: Kế hoạch số 3632/KH-SGDĐT ngày 13/6/2024 của Sở Giáo dục về Triển khai thí điểm Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và Kế hoạch số 768/KH-GDDT ngày 24/6/2024 của Phòng Giáo dục về Triển khai thí điểm Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp.

- Nhà trường tổ chức cho GV tham gia các lớp học thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, phát triển năng lực, kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục thực hiện chương trình chuyển đổi số ngành Giáo dục Thành phố giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.

- Trên cơ sở đồng thuận của PHHS, nhà trường triển khai sử dụng các ứng dụng, phần mềm giúp HS tự học tại nhà có sự hỗ trợ của GV, tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả tự học; hướng đến xây dựng xã hội học tập và nhu cầu học tập suốt đời của HS, PHHS; khai thác các hệ thống quản lý dạy học trực tuyến (LMS) ngành giáo dục; hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS) để sử dụng hệ thống kho học liệu số triển khai dạy học trực tuyến; đẩy mạnh ứng dụng CNTT và truyền thông trong dạy học và kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức dạy học trên lớp; phát huy hiệu quả mô hình dạy học kết hợp giữa dạy học trên lớp và dạy học trực tuyến; xây dựng và phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho tất cả các môn học của GDPT.

- Nhà trường thực hiện dạy học trực tuyến trên K12.Online (<https://k12online.vn>), tổ chức dạy học và quản lý dạy học, giáo dục trên trang eNetViet (<https://enetviet.com>).

- Mỗi GV đều tham gia soạn bài giảng Trực tuyến của bộ môn có chất lượng tốt để nhà trường gửi cấp trên để xây dựng kho dữ liệu bài giảng trực tuyến dùng chung.

15. Về thực hiện dạy các môn khoa học theo bài học STEM.

a) *Mục tiêu:* Thực hiện dạy các môn khoa học theo bài học STEM ở các môn Toán, Khoa học tự nhiên, Công nghệ theo thống nhất của bộ môn trong quận.

b) *Biện pháp:*

- Nhà trường xây dựng, tổ chức cho các bộ môn Toán, Khoa học tự nhiên, Công nghệ thực hiện “Kế hoạch thực hiện dạy các môn khoa học theo bài học STEM năm học 2024 - 2025”.

- GV thực hiện bồi dưỡng, tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về giáo dục STEM (với 3 mức độ từ thấp đến cao: bài học STEM, trải nghiệm STEM và nghiên cứu khoa học, kỹ thuật).

- Nhà trường định hướng về **bài học STEM**: quy trình xây dựng bài (4 bước), tiến trình dạy bài (5 hoạt động), đánh giá bài dạy (theo Công văn 5555/BGDĐT), đánh giá kết quả học tập của HS (theo Thông tư 22/2021/BGDĐT).

- Tổ nhóm, GV xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể theo đặc trưng bộ môn.

- Tổ nhóm thực hiện bài dạy thông qua hình thức thảo giảng tổ để GV học tập, bồi dưỡng về chuyên môn.

- Các tổ nhóm chuyên môn khác thực hiện áp dụng **tinh thần mô hình** giáo dục STEM (là **sự tích hợp** các kiến thức với khả năng hành động và giải quyết vấn đề thông qua áp dụng, ứng dụng kiến thức) trong tổ chức hoạt động dạy học bộ môn.

16. Về Nguồn kinh phí thực hiện: sử dụng kinh phí từ nguồn Ngân sách, nguồn xã hội hóa.

a) *Mục tiêu*: Thực hiện nguồn kinh phí đúng quy định.

b) *Biện pháp*:

+ Sử dụng kinh phí từ nguồn Ngân sách:

- Nhà trường thực hiện đúng quy định về sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách.

- Tổ chuyên môn đề xuất (dự kiến) mua sắm, sửa chữa đồ dùng, thiết bị dạy học cho cả năm học 2024 - 2025 để trình duyệt.

- Hiệu trưởng trao đổi với các bộ phận liên quan (phó hiệu trưởng, nhân viên thiết bị thí nghiệm, tổ/nhóm trưởng ...) và quyết định phê duyệt cho mua sắm.

- Hiệu trưởng thực hiện quản lý và sử dụng hợp lý, đúng quy định nguồn ngân sách để đầu tư cho hoạt động dạy và học, nhất là để thực hiện CT GDPT 2018.

+ Nhà trường sử dụng kinh phí từ nguồn Xã hội hóa: Huy động sự đóng góp của nhân dân, của cha mẹ học sinh theo đúng quy định.

17. Về Công tác quan hệ, phối hợp: bên trong, bên ngoài nhà trường.

a) *Mục tiêu*: Thực hiện tốt các mối quan hệ, phối hợp bên trong, bên ngoài.

b) *Biện pháp*:

+ **Công tác phối hợp bên trong nhà trường**:

- Hiệu trưởng định hướng và động viên các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động có hiệu quả, phối hợp với lãnh đạo nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Các bộ phận phục vụ dạy học: văn phòng, văn thư, y tế, thư viện, thiết bị- thí nghiệm, bảo vệ ... thực hiện tốt công việc chuyên môn đã được Hiệu trưởng phân công.

- Các thầy cô giáo thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ nhóm theo nội dung đã được phê duyệt và đúng quy định về chuyên môn của ngành.

- Hiệu trưởng định hướng nhận thức cho đội ngũ về ý nghĩa, vai trò của công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục HS; xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các bên liên quan đến từng môi trường giáo dục để đội ngũ ý thức luôn sẵn sàng phối hợp, chủ động phối hợp.

- GV giáo dục, hỗ trợ, giúp đỡ HS phát huy các điểm tốt, kịp thời ngăn chặn, điều chỉnh, sửa chữa các điểm hạn chế trong học tập và rèn luyện của từng em HS.

- Tổng phụ trách, GVCN định hướng cho HS nhận thức đúng về văn hóa ứng xử trên môi trường mạng để tham gia các trang mạng mà không vi phạm Luật An ninh mạng.

+ Công tác phối hợp bên ngoài nhà trường:

- Ban lãnh đạo thực hiện và phát huy vai trò hỗ trợ của Ban đại diện Cha mẹ học sinh nhà trường, các lớp, Chi hội Khuyến học... trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Nhà trường chủ động thiết lập và duy trì mối liên hệ thường xuyên với PHHS bằng cách công khai số điện thoại của Ban lãnh đạo nhà trường, thông qua giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, trang <https://enetviet.com>

- Ban Lãnh đạo trường (thông qua GV) mời PHHS đến trường để trao đổi trực tiếp, gọi điện thoại khi có việc liên quan đến giáo dục HS; gửi sổ báo bài, gửi sổ liên lạc, gửi tin nhắn trên cổng thông tin điện tử và trong các kỳ họp phụ huynh học sinh.

- Nhà trường chủ động thực hiện sự phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể của địa phương để thực hiện tốt công tác giáo dục toàn diện HS.

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Cán bộ quản lý.

- Xây dựng dự thảo, triển khai lấy ý kiến đóng góp của đội ngũ về Kế hoạch giáo dục.
- Thống nhất ý kiến đóng góp xây dựng và phổ biến Kế hoạch trong Hội nghị chuyên môn đầu năm học.

- Tổ chức cho đơn vị tổ, nhóm chuyên môn, các bộ phận trong nhà trường thực hiện.
- Chỉ đạo hoạt động các tổ chuyên môn; xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ để đội ngũ thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp với các tổ chức nhà trường (tổ văn phòng, tổ chuyên môn, Công đoàn ...) thực hiện, giám sát thực hiện, điều chỉnh (khi cần thiết, thấy phù hợp ...), đánh giá kết quả thực hiện trong họp chuyên môn tháng.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ, có chỉ đạo kịp thời trong họp Hội đồng sư phạm theo từng thời điểm thực hiện Kế hoạch.

2. Tổ nhóm trưởng; Tổng phụ trách Đội.

a) Tổ nhóm trưởng:

- Căn cứ Kế hoạch giáo dục của nhà trường, bảo đảm tổ chức cho tổ nhóm tiến hành xây dựng Kế hoạch giáo dục của Tổ chuyên môn, cá nhân (lưu ý tính đặc thù của bộ môn và sự phù hợp với nhân sự của tổ nhóm).

- Tổ chức, hướng dẫn cho các thành viên tổ nhóm thực hiện các nội dung Kế hoạch đạt kết quả, hiệu quả và giúp đỡ GV bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công.

b) Tổng phụ trách:

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động Đội, HĐ TN- HN theo quy định.

- Tổ chức cho Liên đội, Chi đội thực hiện tốt công tác năm học.

- Phối hợp với GVCN trong hoạt động giáo dục HS, Đội viên.

3. Giáo viên.

- Đóng góp ý kiến cho Dự thảo Kế hoạch của nhà trường, của tổ để thực hiện.

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân theo quy định.



- Thực hiện dạy học và các hoạt động giáo dục theo Kế hoạch, theo phân công và chịu trách nhiệm chất lượng dạy học, hoạt động giáo dục của cá nhân.

- Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các quy định chuyên môn, các hoạt động giáo dục, tích cực tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

VI. LỊCH CÔNG TÁC HÀNG THÁNG

Tháng	Nội dung chính	Người/bộ phận thực hiện
8/2024	- Hoàn thành hồ sơ Tuyển sinh học sinh lớp 6.	QL- CNTT
	- Họp chuyên môn toàn trường tháng 8/2024.	HĐSP
	- Biên chế học sinh các lớp học.	QL - CNTT
	- Học bồi dưỡng chính trị, chuyên môn Hè 2024.	QL- GV
	- Phân công chuyên môn HKI.	QL
	- Học sinh tựu trường- ngày 26/8/2024.	HĐSP
	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ.	QL
	- Xây dựng kế hoạch khám sức khỏe đầu năm cho HS, GV.	Y tế
	- Dự tổng kết NH 2023 - 2024 và Triển khai phương hướng nhiệm vụ NH 2024 - 2025 bậc THCS.	QL- 5 TTCM
9/2024	- Khai giảng năm học mới 2024 - 2025 ngày 05/9.	HĐSP
	- GVCN nhập thông tin lý lịch HS trên trang mạng truong.hcm.edu.vn .	GVCN
	- Xây dựng, triển khai các loại kế hoạch, chỉ tiêu thi đua năm học. Các tổ nhóm, bộ phận xây dựng KH GD, hoạt động CM.	QL - Tổ, nhóm trưởng CM
	- Hướng dẫn Quy chế chuyên môn, các qui định về hồ sơ, sổ sách trong hợp CM đầu năm học.	QL- GV
	- Thực hiện báo cáo thống kê đầu năm học nộp PGD, SGD.	QL - CNTT
	- Thống kê, lập danh sách HS được miễn, giảm học Thẻ dực.	CBYT- GVTD - GVCN
	- Thực hiện trang: truong.hcm.edu.vn .	GV
	- Lập Học bạ khối 6- nếu chưa chuyển sang.	QL - GVCN 6
	- Triển khai KH học BDTX năm học 2024 - 2025.	QL - TTCM
	- Xây dựng Kế hoạch KTĐG GK đề chung các môn Toán, Anh 4 khối; HĐ TN, HN và LS- ĐL khối 6, 7, 8.	QL - TTCM - GVBM V,T,A
	- Triển khai thực hiện kế hoạch BD HSG, PD HSY.	QL
	- Triển khai kế hoạch tổ chức các cuộc thi trong NH cho HSG.	QL
	- Triển khai Hội thi GV dạy giỏi, GVCN lớp giỏi cấp trường, cấp quận.	QL, TTCM
	- Tập huấn công tác thư viện, hồ sơ học vụ theo KH ngành.	NV thư viện, CNTT
	- Tham dự các buổi họp chuyên môn về dạy học.	QL- GV

Tháng	Nội dung chính	Người/bộ phận thực hiện
10/2024	- Hội nghị chuyên môn cấp tổ, cấp trường NH 2024 - 2025.	QL - GV
	- Tham gia cuộc thi Nghiên cứu khoa học.	QL- GV- HS
	- Nhập điểm vào Sổ điểm điện tử (trang: truong.hcm.edu.vn).	GVBM
	- Báo điểm lần 1 về gia đình học sinh.	GVCN
	- Kiểm tra GV, chuyên đề theo kế hoạch.	Theo QĐ
	- Kiểm tra 1 tiết đề chung của trường.	Theo phân công
	- Thi Văn hay Chữ tốt cấp Quận, cấp Thành phố- nếu có.	GV Văn
	- Học BDTX theo kế hoạch, học bồi dưỡng CT GDPT 2018.	QL - GV
	- Tiếp tục BD HS giỏi và PD HS yếu.	GVBM
	- Tiếp tục thực hiện thi GVG, GVCNG cấp trường, cấp quận.	QL- GV
	- Soạn, duyệt đề các môn KT đề chung: Toán, Anh, GDDP.	QL - GV
11/2024	- Tổ chức các hoạt động dạy và học theo KH.	QL
	- Kiểm tra 1 tiết đề chung của trường.	Theo phân công
	- Kiểm tra GV, chuyên đề CM theo kế hoạch.	QL
	- Vào điểm sổ điểm điện tử.	GVBM
	- Triển khai ôn tập các bộ môn chuẩn bị kiểm tra HKI.	GVBM
	- Tiếp tục BD HS giỏi và PD HS yếu.	GVBM
	- Thi HSG MTCT lớp 9 cấp quận- dự kiến.	QL-GVBD
	- Học BDTX, CT GDPT 2018 theo kế hoạch.	QL - GV
	- Thực hiện Hội thi GV dạy giỏi, GVCN cấp trường, cấp quận.	QL- GV
	- Tham gia Hội thi “Sáng tác ảnh” lần 11.	TPT
- Hướng dẫn HS ôn tập chuẩn bị kiểm tra HKI.	GVBM	
12/2024	- Thực hiện Hội thi GV dạy giỏi, GVCN cấp trường, cấp quận.	QL- GV
	- Ôn tập & Kiểm tra HKI.	GVBM
	- Học BDTX theo kế hoạch, học bồi dưỡng CT GDPT 2018.	QL - GV
	- Tham gia Cuộc thi KHKT dành cho HS trung học.	QL- GV
	- Thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”.	TPT
	- Tiếp tục PD HS yếu.	Theo phân công
	- Tiếp tục BD HS giỏi lớp 9.	Theo phân công
01/2025	- Thi chọn HSG, MTCT lớp 9- vòng cấp quận.	QL- GVBD
	- Vào điểm sổ điểm điện tử và học bạ HKI.	GVCN-GVBM
	- Báo điểm lần 2 (cuối HKI) về gia đình học sinh.	GVCN
	- Học BDTX theo kế hoạch, học CT GDPT 2018.	QL - GV



Tháng	Nội dung chính	Người/bộ phận thực hiện
	- HS tham gia các cuộc thi cấp Quận, cấp TP: Lớn lên cùng sách, Khéo tay Kỹ thuật- <i>nếu có</i> .	QL- GVBD
	- BC SK hoạt động CM HKI và triển khai kế hoạch HKII.	QL
	- Thực hiện chương trình HKII (từ 13/01/2025).	GV, HS
02/2025	- Kiểm tra hồ sơ tổ, nhóm, chuyên môn của GV.	QL
	- Tiếp tục BD HS giỏi và PD HS yếu.	GVBM
	- Học BDTX theo kế hoạch, học CT GDPT 2018.	QL - GV
	- Tiếp tục thi GVDG, GVCNG cấp trường, cấp quận.	Theo KH
	- Thi Nét vẽ xanh cấp quận- <i>nếu có</i> .	Nhóm MT
3/2025	- Thi HSG MTCT cấp TP, cấp quốc gia- <i>nếu có</i> .	GVBD
	- Thi HSG lớp 9 cấp thành phố- <i>nếu có</i> .	QL-GVBD
	- Thi GVDG, GVCNG cấp trường, cấp quận.	Theo KH
	- Kiểm tra 1 tiết theo đề chung của trường.	GV V- T- A
	- Kiểm tra GV, chuyên đề theo kế hoạch.	QL
	- Khảo sát chất lượng học sinh lớp 7, 8, 9.	Theo KH
	- Báo điểm lần 3 về gia đình học sinh.	GVCN
	- Tiếp tục PD HS yếu.	GVBM
	- Học BDTX theo kế hoạch, học CT GDPT 2018.	QL - GV
4/2025	- Thi Olympic tháng 4, các hội thi, cuộc thi các cấp- <i>nếu có</i> .	QL- GV
	- Hướng dẫn ôn tập, kiểm tra HKII.	QL, GVBM
	- Triển khai công tác xét TN THCS và TS 10.	QL
	- Hoàn tất kiểm tra GV, chuyên đề theo KH kiểm tra nội bộ.	Theo QĐ
	- Hoàn thành thi GVG, GVCNG cấp trường.	Theo QĐ
	- Học BDTX theo kế hoạch, học CT GDPT 2018.	QL - GV
	- Tăng cường PD HS yếu.	GVBM
5/2025	- Thực hiện BC tổng kết, thống kê kỳ cuối NH 2024 - 2025.	QL, các bộ phận
	- Xét duyệt kết quả học tập, rèn luyện của HS cuối năm học.	Theo QĐ
	- GV vào điểm sổ điểm điện tử, học bạ và hoàn thành học bạ.	GVCN-GVBM
	- Báo điểm lần 4 (cuối năm học) về gia đình HS.	GVCN
	- Hoàn thành xét công nhận TN. THCS.	QL
	- Triển khai KH hoạt động Hè 2024.	QL-TPT
6/2025	- Tổ chức hoạt động hè 2025, học CT GDPT 2018.	QL- CĐ- TPT
	- Tham gia coi thi, chấm thi Tuyển sinh lớp 10- <i>nếu có</i> .	Theo điều động
	- Thực hiện Điều chỉnh lựa chọn SGK lớp 6,7,8,9- <i>nếu có</i> .	QL- GV

Tháng	Nội dung chính	Người/bộ phận thực hiện
	- Tổ chức KT đánh giá lại cho HS lớp 6,7,8 (NH 2024 - 2025)	Theo QĐ
	- Tuyển sinh lớp 6,7,8,9 năm học 2025 - 2026.	HĐTS
7- 8/2025	- Tham gia coi thi TN THPT- <i>nếu có</i> .	Theo điều động
	- Học bồi dưỡng CT GDPT 2018.	QL, GV
	- Chuẩn bị năm học mới 2025 - 2026.	HĐSP

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 của trường Trung học cơ sở An Nhơn. Đề nghị các bộ phận, đội ngũ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận; (*để báo cáo*)
- Ban LĐ; Tổ CM; (*để thực hiện*)
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG



(Handwritten signature)

Phạm Dương Hoàng Dũng

